

Số: 06 - 20/VJC-CBTT

Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
(Năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết : Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
- Địa chỉ trụ sở chính : 302/3 phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : 024 7108 6668
- Fax: 024 3728 1838
- Vốn điều lệ: 5.416.113.340.000 đồng
- Mã chứng khoán : VJC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-19/VJC-ĐHCD-NQ	19/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) nhiệm kỳ 2017-2022

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HDQT		Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
			Ngày bắt đầu là thành viên HDQT	Ngày không còn là thành viên HDQT			
1	Bà Nguyễn Thanh Hà	Chủ tịch	20/04/2017		61/61	100	
2	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	P. Chủ tịch	20/04/2017		61/61	100	
3	Ông Nguyễn Thanh Hùng	P. Chủ tịch	20/04/2017		60/61	98.36	Công tác
4	Ông Chu Việt Cường	Thành viên	20/04/2017		61/61	100	
5	Ông Lưu Đức Khánh	Thành viên	20/04/2017		61/61	100	
6	Ông Đinh Việt Phương	Thành viên	20/04/2017		61/61	100	
7	Ông Donal Joseph Boylan	Thành viên	19/04/2019		15/61	24.59	Công tác

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- Căn cứ điều lệ và Quy chế quản trị công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành cùng với các cán bộ quản lý khác trong việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị cũng chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc thực hiện nghiêm túc các chủ trương, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Ngoài việc giám sát, Hội đồng quản trị cũng phối hợp với Ban điều hành lên kế hoạch và đưa ra những phương án xử lý các công tác quản trị công ty một cách hiệu quả nhất.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Các ủy ban được Hội đồng quản trị lập đều đã tuân thủ đúng mục nguyên tắc hoạt động của ủy ban, từ đó duy trì hoạt động theo đúng quy định đề ra. Định kỳ, các ủy ban đều gặp gỡ Hội đồng quản trị và báo cáo kết quả làm việc trực tiếp đến Hội đồng quản trị. Các Trưởng ủy ban và thành viên mỗi ủy ban đều chủ động, tích cực thực thi trách nhiệm của mình, có những đóng góp thiết thực với việc quản trị doanh nghiệp cũng như sự phát triển chung của Công ty.

3.1. Ủy ban An toàn Hàng không

Ủy ban An toàn Hàng không chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về công tác đảm bảo An toàn hàng không của Hãng. Ủy ban này đã phối hợp tốt với các bộ phận liên quan để

giám sát và thực hiện tốt các quy định trong tài liệu Hệ thống quản lý An toàn (SMS) của Công ty, cụ thể như sau:

- Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên về công tác đảm bảo an ninh hàng không cho Cục Hàng không và Ủy ban An toàn Hàng không Quốc gia;

- Chỉ đạo và giám sát chương trình huấn luyện, đào tạo của tổ bay, tiếp viên và nhân viên kỹ thuật được thực hiện theo các tiêu chuẩn quốc tế về an toàn tại các cơ sở được Cục Hàng không Việt Nam phê chuẩn;

- Chỉ đạo các hoạt động giám sát an toàn bao gồm:

- Đánh giá an toàn khai thác trên không (buồng lái);

- Đánh giá an toàn trên không (khoảng hành khách);

- Phân tích dữ liệu bay;

- Điều tra an toàn các hoạt động khai thác làm dữ liệu đầu vào nhằm thực hiện nhận định mối nguy, đánh giá rủi ro an toàn để nghiên cứu đưa ra các giải pháp an toàn, tổ chức bình giảng, rút kinh nghiệm và cải tiến các hoạt động huấn luyện.

- Chỉ đạo và điều phối các hoạt động đảm bảo an toàn nhằm tiếp tục duy trì và phát triển các tiêu chuẩn khai thác vượt qua các đợt đánh giá Chứng nhận An toàn khai thác (IOSA) định kỳ trong năm 2019.

3.2. Ủy ban An ninh Hàng không

Ủy ban An ninh Hàng không hỗ trợ Hội đồng Quản trị về công tác đảm bảo an ninh hàng không của Vietjet. Trong năm qua, Ủy ban đã phối hợp chặt chẽ với các bộ phận liên quan để giám sát và thực hiện tốt các quy định trong Chương trình An ninh Hàng không của Công ty, bao gồm:

- Thực hiện công tác báo cáo, phối hợp và tích cực triển khai chỉ đạo của Ủy ban An ninh Hàng không Quốc Gia, đồng thời cử cán bộ, chuyên viên tham gia các lớp tập huấn về các nội dung: nhận biết giấy tờ giả; quản lý an ninh hàng không; chống khủng bố; an ninh mạng; tập huấn và diễn tập xử lý và đối phó các tình huống khẩn cấp an ninh hàng không;

- Tăng cường các hoạt động phối hợp với các cơ quan Công an và An ninh để triển khai các hoạt động đảm bảo An ninh của Vietjet trong đó có công tác rà soát nhân thân cán bộ, nhân viên, phối hợp xử lý các trường hợp hành khách bị từ chối nhập cảnh đồng thời tổ chức trao đổi, làm việc với các cơ quan Cảnh sát và An ninh thuộc Bộ Công An để triển khai công tác đảm bảo an ninh các hoạt động khai thác của Vietjet;

- Triển khai các Chương trình truyền thông để giáo dục, tăng cường trách nhiệm an ninh cho từng lãnh đạo đơn vị từ công tác quản lý nhân viên cho đến các công tác đảm bảo an ninh khác. Ủy ban An ninh Hàng không chỉ đạo Phòng an ninh và Trung tâm truyền thông tích cực phối hợp và tài trợ cho các Chương trình truyền thông Văn hóa an toàn, tuyên truyền nhận thức An ninh Hàng không do Ủy ban An ninh Hàng không, Cục Hàng không tổ chức;

- Xây dựng Quy chế bảo mật thông tin theo tiêu chuẩn ISO27000; đồng thời chỉ đạo Phòng Công nghệ Thông tin và các đơn vị liên quan phối hợp soạn thảo Chương trình An ninh mạng trình Ủy ban An ninh Hàng không phê duyệt để triển khai thực hiện bao gồm các biện pháp an ninh chủ động phòng ngừa tấn công mạng và Kế hoạch đối phó và dự phòng khi xảy ra tấn công mạng.

3.3. Ủy ban Tổ chức và Nhân sự

Ủy ban Tổ chức và Nhân sự có quyền quyết định những vấn đề chiến lược liên quan đến tổ chức nhân sự của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung xem xét và điều chỉnh các vấn đề về cấu trúc tổ chức, tiền lương... cho phù hợp với tình hình phát triển của Công ty. Ủy ban Nhân sự liên tục theo dõi tình hình biến động về lực lượng nhân sự Công ty, tình hình thị trường lao động để kịp thời ra các quyết định điều chỉnh các chính sách về lương thưởng, các chương trình khen ngợi, động viên người lao động cũng như các chương trình phúc lợi khác, xây dựng nên Vietjet là một trong những doanh nghiệp có môi trường làm việc tốt nhất Việt Nam.

3.4. Ủy ban Điều hành tình trạng khẩn cấp

Ủy ban Điều hành tình trạng khẩn cấp chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về công tác điều hành tình trạng khẩn cấp của Công ty, phối hợp với các bộ phận, đơn vị liên quan để giám sát và thực hiện tốt các quy định trong tài liệu Kế hoạch ứng phó trong tình trạng khẩn cấp của Công ty. Ủy ban thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Huấn luyện ứng phó tình huống khẩn cấp;
- Rà soát và triển khai Kế hoạch Khẩn nguy tổng thể đồng thời xây dựng mới Kế hoạch khẩn nguy của Vietjet tại các đầu sân bay;
- Diễn tập ứng phó khẩn nguy An ninh Hàng không và Diễn tập ứng phó khẩn nguy An toàn Hàng không;
- Xử lý sự cố, đảm bảo giảm thiểu tối đa thiệt hại cho hành khách đồng thời nhanh chóng đưa hoạt động khai thác trở lại bình thường trong thời gian ngắn nhất.

3.5. Ủy ban Quản lý rủi ro

Ủy ban Quản lý Rủi ro là cơ quan hỗ trợ Hội đồng Quản trị để cải thiện hệ thống quản trị rủi ro, đảm bảo hoạt động kinh doanh và việc sử dụng các nguồn lực và tài sản có hiệu quả. Ủy ban xây dựng chiến lược quản trị rủi ro, chính sách quản trị rủi ro, quy trình quản lý rủi ro và thực hiện các hoạt động kiểm tra đánh giá cần thiết để đảm bảo công tác quản trị rủi ro được thực thi đầy đủ.

3.6. Ủy ban Bảo hiểm

Ủy ban Bảo hiểm chịu trách nhiệm tổ chức chọn lựa các nhà bảo hiểm tốt nhất cung cấp dịch vụ cho Công ty, tổ chức đào tạo nghiệp vụ bảo hiểm cho toàn nhân viên và triển khai kiểm soát và theo dõi bồi thường các sự cố, các công tác cụ thể gồm:

- Triển khai tái tục chương trình bảo hiểm năm 2019 – 2020 với mức phí tốt nhất do các nhà tái bảo hiểm đứng đầu thị trường quốc tế;
- Tổ chức các lớp đào tạo và tham gia hội nghị: Đào tạo của Hiệp hội Vận tải hàng không Quốc tế (IATA), Huấn luyện Sẵn sàng ứng phó tình huống khẩn cấp (ERP) và huấn luyện về Hệ thống hài hòa toàn cầu về ghi nhãn và phân loại hóa chất (GHS), Đào tạo về Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO/IOS, tham gia hội nghị bảo hiểm châu Á Thái Bình Dương do Willis tổ chức hàng năm.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	12-19/VJC-HĐQT-NQ	12/03/2019	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội Cổ đông Thường niên 2019
2	18-19/VJC-HĐQT-NQ	08/04/2019	Tổ chức Đại hội Cổ đông Thường niên 2019
3	19-19/VJC-HĐQT-NQ	08/04/2019	Chốt Danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2018
4	28-19/VJC-HĐQT-NQ	09/07/2019	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc mua cổ phiếu quỹ

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2017 - 2022:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên BKS		Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
			Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS			
1	Bà Trần Dương Ngọc Thảo	Trưởng ban	20/04/2017		3/3	100	
2	Bà Đoàn Thu Hương	Thành viên	20/04/2017		3/3	100	
3	Ông Phạm Văn Đẩu	Thành viên	20/04/2017		3/3	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin, thực hiện quyền và quan hệ cổ đông của Công ty.
- Xem xét kết quả hoạt động kiểm toán nội bộ Công ty năm 2019.
- Kiểm tra, đánh giá hoạt động các phòng ban Công ty năm 2019.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi với Ban Kiểm soát khi ban hành các nghị quyết, quyết định và triển khai các nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên.
- Ban Điều hành và các phòng ban Công ty thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn việc cung cấp các số liệu tài chính và thông tin hoạt động theo yêu cầu của Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Rà soát góp ý cho các quy chế, quy định và quy trình Công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khoá về quản trị công ty theo hướng dẫn của Thông tư 155, Nghị định 71 và các Luật, Nghị định, thông tư khác cũng như tham gia các lớp do HOSE tổ chức để áp dụng tốt vào việc quản trị công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: **Phụ lục 01**
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên tổ chức	Hình thức giao dịch
1	Công ty Cổ phần Sovico	- Mua bán vé máy bay - Sovico cho thuê văn phòng tại địa chỉ 302 Kim Mã, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội - Dịch vụ tư vấn (đầu tư mua sắm, quan hệ công chúng)
2	Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Hồ Chí Minh (HDBank)	- Các giao dịch tín dụng (Vay và mua bán ngoại tệ, tín dụng thư) - Các giao dịch tiền gửi thanh toán, tiền gửi có kỳ hạn - Mua bán vé máy bay - Dịch vụ Quảng cáo - Dịch vụ tư vấn tài chính
3	Công ty Cổ phần Khu Du lịch Bắc Mỹ An (Furama)	- Mua bán vé máy bay
4	Công ty cổ phần Vietjetair Cargo	- Dịch vụ vận chuyển hàng hóa - Mua bán vé máy bay - Nhận ký quỹ từ đại lý Cargo - Thu chi trả hộ khác
5	Thai Vietjet Air Joint Stock Company Limited	- Các giao dịch thu chi trả hộ
6	VietJet Air IVB No. I Limited	- Mua bán, cho thuê tàu bay
7	VietJet Air IVB No. II Limited	- Mua bán, cho thuê tàu bay
8	VietJet Air Singapore Pte Ltd	- Mua bán, cho thuê tàu bay
9	VietJet Air Ireland No. I Limited	- Mua bán, cho thuê tàu bay
10	Công Ty TNHH Đầu Tư Hướng Dương Sunny	- Các giao dịch tín dụng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **Phụ lục 02**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số lượng (cp)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (cp)	Tỷ lệ (%)	
1	Đỗ Kim Thịnh	Người liên quan người nội bộ - Ông Nguyễn Đức Tâm – P.TGD	384.008	0,07	200.008	0,037	Cơ cấu danh mục đầu tư
2	Nguyễn Thị Bảo Anh	Người liên quan người nội bộ - Ông Nguyễn Đức Tâm – P.TGD	168.000	0,03	118.000	0,02	Cơ cấu danh mục đầu tư
3	Lê Việt Anh	Người liên quan người nội bộ - Bà Nguyễn Thanh Hà – CT.HĐQT	420.182	0,08	182	0,00	Nhu cầu tiêu dùng tài chính cá nhân
4	Chu Việt Cường	TV HĐQT	168.000	0,03	68.000	0,01	Nhu cầu tài chính cá nhân
5	Trần Dương Ngọc Thảo	Trưởng BKS	40.320	0,007	26.880	0,005	Nhu cầu tài chính cá nhân
6	Đỗ Xuân Quang	Phó TGD	30.320	0,01	20.240	0,004	Nhu cầu tài chính cá nhân

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HĐQT

(Ký tên và đóng dấu)



NGUYỄN THANH HÀ

Phụ lục 01

Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019 số: 06 - 20/VJC-CBTT
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Thẻ CC	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ %	Ghi chú
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	Nguyễn Thanh Hà		Chủ tịch					297.984	0,06	
2	Nguyễn Thị Phương Thảo		Phó Chủ tịch					47.470.914	8,76	
3	Nguyễn Thanh Hùng		Phó Chủ tịch					5.358.076	0,99	
4	Chu Việt Cường		Thành viên					68.000	0,01	
5	Lưu Đức Khánh		Thành viên					1.054.440	0,19	
6	Đình Việt Phương		Thành viên					672.000	0,12	
7	Donal Joseph Boylan		Thành viên					0	0	
II. BAN (TỔNG) GIÁM ĐỐC (HOẶC CÁC CHỨC DANH QUẢN LÝ KHÁC)										
1	Nguyễn Thị Phương Thảo		Tổng Giám Đốc					Xem thông tin ở mục I.2		

		Xem thông tin ở mục I.5				
		Xem thông tin ở mục I.6				
2	Lưu Đức Khánh	Giám Đốc điều hành				
3	Đình Việt Phương	Phó Tổng Giám Đốc				
4	Nguyễn Đức Tâm	Phó Tổng Giám Đốc			110.091	0,02
5	Lương Thế Phúc	Phó Tổng Giám Đốc			230.400	0,05
6	Nguyễn Thị Thuý Bình	Phó Tổng Giám Đốc			480.000	0,09
7	Nguyễn Đức Thịnh	Phó Tổng Giám Đốc			420.000	0,08
8	Tô Việt Thắng	Phó Tổng Giám Đốc			336.000	0,06
9	Trần Hoài Nam	Phó Tổng Giám Đốc			168.000	0,03
10	Nguyễn Thanh Sơn	Phó Tổng Giám Đốc			134.400	0,02
11	Đỗ Xuân Quang	Phó Tổng Giám Đốc			20.240	0,004
12	Hồ Ngọc Yến Phương	Phó Tổng Giám Đốc – GD Tài Chính			0	0
III. BAN KIỂM SOÁT						
1	Trần Dương Ngọc Thảo	Trưởng Ban kiểm soát			26.880	0,005
2	Phạm Văn Đầu	Thành viên			50.400	0,01

3	Đoàn Thu Hương	Thành viên			253.680	0,05
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG/TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN/ NGƯỜI PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN						
1	Hoàng Mạnh Hà	KTT/TP TCKT/Người phụ trách KT			50.400	0,01
V. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT						
1	Nguyễn Thanh Hà	Chủ tịch HĐQT	Xem thông tin ở mục I.1			
2	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc	Xem thông tin ở mục I.2			
3	Lưu Đức Khánh	Thành viên HĐQT - Giám đốc điều hành	Xem thông tin ở mục I.5			
VI. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN						
1	Lưu Đức Khánh	Thành viên HĐQT - Giám đốc điều hành	Xem thông tin ở mục I.5			

Phụ lục 02

**Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019 số: 06 - 20/VJC-CBTT
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN NGƯỜI NỘI BỘ**

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Thẻ CC	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ %	Quan hệ
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	Nguyễn Thanh Hà		Chủ tịch					297.984	0,06	
1.1	Lê Việt Bắc									Chồng
1.2	Lê Việt Anh							182	0,00	Con
2	Nguyễn Thị Phương Thảo		Phó Chủ tịch					47.470.914	8,76	
2.1	Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh							26.809.020	4,95	PCT. HĐQT
2.2	Công ty Cổ phần Sovico							41.106.000	7,59	CT.Điều Hành
2.3	Công ty TNHH Đầu tư Hướng Dương Sunny							154.740.160	28,57	CT. HĐQT

2.4	Nguyễn Phước Hùng Anh Victor								69.145	0,013	Con
2.5	Nguyễn Cảnh Sơn								895.587	0,165	Em
3	Nguyễn Thanh Hùng								5.358.076	0,99	
3.1	Nguyễn Phước Hùng Anh Victor								69.145	0,013	Con
3.2	Công ty Cổ phần Sovico								41.106.000	7,59	CT. Sáng lập
4	Chu Việt Cường								68.000	0,01	
4.1	Công ty Cổ phần Vinafreight (VNF)										TV. HQQT
4.2	Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh								26.809.020	4,95	TV. HQQT
4.3	Công ty Cổ phần Sovico								41.106.000	7,59	P.TGD Điều hành
5	Lưu Đức Khánh								1.054.440	0,19	
5.1	Lưu Đức Long										Cha

5.2	Phạm Mỹ Vinh																			Mẹ				
5.3	Lưu Thị Minh Hiền																				Em			
5.4	Lưu Thị Hải Anh																				Em			
5.5	Trương Hồng Phương																				Vợ			
5.6	Lưu Hồng Ngọc																				Con			
5.7	Lưu Khánh Ngọc																				Con			
5.8	Lưu Bảo Ngọc																				Con			
5.9	Ngân Hàng TMCP Phát triển TP. HCM																				PCT. HĐQT Chuyên trách			
6	Đình Việt Phương																				4,95	26.809.020	0,12	
7	Donal Joseph Boylan																					0	0	0
II. BAN (TỔNG) GIÁM ĐỐC (HOẶC CÁC CHỨC DANH QUẢN LÝ KHÁC)																								
1	Nguyễn Thị Phương Thảo																							Xem thông tin ở mục I.2
2	Lưu Đức Khánh																							Xem thông tin ở mục I.5
3	Đình Việt Phương																							Xem thông tin ở mục I.6


9.1	Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh									26.809.020	4,95	P. TGD
9.2	Nguyễn Thị Miên											Mẹ
9.3	Trương Thị Tuyết Mai											Vợ
9.4	Trần Xuân Việt											Con
9.5	Trần Mai Anh											Con
9.6	Trần Nam Phương											Con
9.7	Tổng Công ty Dầu Việt Nam											TV. HDQT
10	Nguyễn Thanh Sơn									134.400	0,02	
10.1	Nguyễn Thị Dung											Mẹ
10.2	Phan Thị Bích Hồng											Vợ
10.3	Nguyễn Thị Bích Hạnh											Chị
11	Đỗ Xuân Quang									20.240	0,004	

1.1	Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn																			TV. BKS				
1.2	Công ty Cổ phần Nhà ga Quốc tế Cam Ranh																			TV. BKS				
1.3	Trần Quang Mến																			Cha				
1.4	Dương Thị Trắng																			Mẹ				
1.5	Trần Quang Hiếu																			Em				
2	Phạm Văn Đầu																							
2.1	Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh																			50.400	0,01	26.809.020	4,95	KTT
2.2	Vũ Thị Hậu																							Vợ
2.3	Phạm Vũ Hải																							Con
2.4	Phạm Vũ Hà Linh																							Con
2.5	Phạm Văn Thắc																							Bố
2.6	Lê Thị Liên																							Mẹ

2.7	Phạm Nam Hồng																				Anh	
2.8	Phạm Minh Hạnh																				Em	
3	Đoàn Thu Hương																				253.680	0,05
3.1	Công ty TNHH MTV TM Vĩnh Trí																					KTT
3.2	Đào Duy Tùng																					Chồng
3.3	Đoàn Văn Chiến																					Bố
3.4	Phạm Thị Vinh																					Mẹ
3.5	Đoàn Hưng Thái																					Em
3.6	Đào Duy Phương																					Con
3.7	Đào Duy Việt Anh																					Con

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG/TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN/ NGƯỜI PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

1	Hoàng Mạnh Hà										50.400	0,01	
1.1	Phí Thị Vân												Mẹ
1.2	Hoàng Văn Lăng												Bố
1.3	Hoàng Văn Thanh												Chị
V. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT													
1	Nguyễn Thanh Hà												Xem thông tin ở mục I.1
2	Nguyễn Thị Phương Thảo												Xem thông tin ở mục I.2
3	Lưu Đức Khánh												Xem thông tin ở mục I.5
VI. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN													
1	Lưu Đức Khánh												Xem thông tin ở mục I.5
VII. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN KHÁC (NHƯ CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT...)													
1	Công ty Cổ phần VietjetAir Cargo												Sở KH&ĐT TPHCM

2	Vietjet Air IVB No. I Limited		Công ty con					British Virgin Islands			
3	Vietjet Air IVB No. II Limited		Công ty con					British Virgin Islands			
4	Vietjet Air Singapore Pte. Ltd		Công ty con					Singapore			
5	Vietjet Air Ireland No. I Limited		Công ty con					Ireland			
6	Skymate Limited		Công ty con					Cayman Islands			
7	Công ty Cổ phần hàng không Thái Vietjet		Công ty Liên kết					Thái Lan			
8	Công ty Cổ phần Nhà ga Quốc tế Cam Ranh		Công ty Liên kết					Sở KH&ĐT Khánh Hòa			